Ngày soạn:

## Ngày dạy:

Tiết 22 ***LUYỆN TẬP***

**I.MỤC TIÊU:**

 ***1-Kiến thức:*** Củng cố các kiến thức về khái niệm hàm số bậc nhất, nhận biết được hàm số đồng biến, hàm số nghịch biến.

 ***2-Kĩ năng:*** HS vận dụng được tính chất của hàm số bậc nhất để nhận biết hàm số bậc nhất đồng biến, nghịch biến , vẽ đồ thị hàm số, giải bài tóan liên quan.

 ***3-Thái độ:*** Cẩn thận trong tính toán và biến đổi căn thức.

 ***4.Năng lực:***

**Năng lực chung:** Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, báo cáo

**Năng lực chuyên biệt :** tính toán, tư duy, logic.

**II.CHUẨN BỊ :**

 ***1- Chuẩn bị của giáo viên:***

 - *Đồ dùng dạy học :* BP1: mặt phẳng tọa độ; BP­2: bài tập 14, BP­3: kiểm tra bài cũ.

 *- Phương án tổ chức tiết dạy:* Hoạt động nhóm. .Nêu và giải quyết vấn đề

 ***2- Chuẩn bị của học sinh*** :

 - Nội dung kiến thức : Chuẩn bị bài tập ở nhà, nắm vững các kiến thức cần vận dụng,

 - Dụng cụ học tập : Thước thẳng ,bảng nhóm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

***1. Ổn định tổ chức* (Thời gian: 1 phút)**

***2. Kiểm tra bài cũ*: lồng ghép trong tiết dạy**

***3. Bài mới (44 phút)***

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5ph)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***HOẠT ĐỘNG CÙA THẤY*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ*** | ***NỘI DUNG***  |
| Cho hàm số:  a) y = 2x b)  c)  - Hàm số nào là hàm số bậc nhất? - Hàm số nào đồng biến, hàm số nào nghịch biến.? | - 1 HS lên bảng làm- Cả lớp làm vào phiếu |  |

 *- Gọi HS nhận xét , bổ sung- GV nhận xét, bổ sung , đánh giá , ghi điểm*

GV: Vận dụng tính chất của hàm số bậc nhất để giải một số dạng toán liên quan.

**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **NỘI DUNG** |
| ***Hoạt động 1 : Dạng bài tập nhận biết hàm số bậc nhất*** |
|  ***Bài 1*** *( Bài 6 SBT.tr57)**Trong các hàm số sau hàm số nào là hàm số bậc nhất? Xác định hệ số a, b. hàm số nào đồng biến? Hàm số nào nghịch biến?**a)* *b) y = 5 – 2x2**c)* *d)* - Yêu cầu HS hoạt động nhóm giải bài tập 6.***-*** Yêu cầu HS nhóm khác nhận xét kết quả của nhóm.bạn- Nhận xét, bổ sung- Chốt lại :Hàm số y = ax + b ()nếu a > 0 => hàm số đồng biếnnếu a <0 => hàm số nghịch biếnÁp dụng tìm điều kiện để hàm số đồng biến, nghịch biến. | - Các nhóm hoạt động + Các hàm số bậc nhất:+ Các hàm số đồng biến:+ Hàm số nghịch biến: | ***Bài 1*** *( Bài 6 SBT.tr57)* ***+*** Các hàm số bậc nhất: + Các hàm số đồng biến: c) d) + Các hàm số nghịch biến:a)   |
| ***Hoạt động 2 : Dạng bài tập thông hiểu*** |
| ***Bài 2*** *( Bài 7 SBT.tr57)**Cho hàm số bậc nhất**y = (m + 1)x + 5**a) Tìm giá trị m để hàm số y là hàm số đồng biến.**b) Tìm giá trị m để hàm số y là hàm số nghịch biến.*- Cho biết hệ số a của hàm sốy = (m + 1)x + 5- Hàm số y = (m + 1)x + 5 đồng biến khi nào ? nghịch biến.khi nào?***Bài 3*** *( Bài 12 SGK.tr 48)**Cho hàm số: y = ax + 3.**Tìm hệ số a, biết rằng khi* *x = 1 thì y = 2,5.*- Khi biết giá trị của biến x và giá trị hàm số y làm thế nào để tìm a? | a = m + 1- hàm số đồng biến : a > 0=> m + 1 > 0=> m > -1- hàm số nghịch biến: a < 0=> m + 1< 0=> m < -1- Khi biết giá trị biến x và gía trị hàm số của y.Ta thay các giá trị vào hàm số y = ax + 3 rồi tính a  |  ***Bài 2*** *( Bài 7 SBT.tr57)*+ Hàm số *y = (m + 1)x + 5*đồng biến khi và chỉ khi  a > 0  m + 1 > 0  m > -1+ Hàm số  *y = (m + 1)x + 5* nghịch biến khi và chỉ khi  a < 0  m + 1 < 0  m < -1***Bài 3*** *( Bài 12 SGK.tr 48)*Cho hàm số y = ax + 3Khi x = 1; y = 2,5Ta có: 2,5 = a.1 + 3  2, 5 = a + 3  a = 2,5 – 3  a = - 0,5 |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** |
| ***Bài 4*** *( Bài 14 SGK.tr 48)*- Treo bảng phụ nêu nội dung*Cho hàm số:* *a) Hàm số trên là hàm số đồng biến hay nghịch biến trên R? Vì sao?**b) Tính giá trị của y khi*  *x =**c) Tính giá trị của x khi .*- Gợi ý : Với Hãy cho biết a = ?- So sánh a với 0 rồi kết luận hàm số đồng biến hay nghịch biến.- Hãy thay x =  vào hàm số rồi tính y = ?- Gọi HS lên bảng trình bày , cả lớp cùng làm bài vào vở- Yêu cầu vài HS nhậ xét , bổ sung, sửa chữa- Thay vào hàm số rồi tính x = ?- Gọi HS lên bảng trình bày , cả lớp cùng làm bài vào vở- Nhận xét, bổ sung***Bài 4*** *(Bài 11 SGK)**Biểu diễn các điểm sau lên mặt phẳng tọa độ A(-3;0); B(-1;1); C(0;3); D(1;1); E(3;0)...****-*** Làm thế nào để biểu diễn tọa độ của các điểm trên cùng mặt phẳng tọa độ.- Treo bảng phụ có vẽ sẵn hệ trục tọa độ yêu cầu HS biểu diễn tọa độ các điểm trên mặt phẳng tọa độ.- Gọi vài HS lần lượt biểu diễn.- Biểu diễn tọa độ của một điểm lên mặt phẳng tọa độ giúp ta có thể biểu diễn tập hợp các điểm là đồ thị của hàm số cho trước. | - Ta có   < 0Vậy hàm số nghịch biến trên R.- HS.TB lên bảng thực hiện Thay x =  vào hàm số  ta có:...- HS.TBK lên bảng thực hiện Tahy  vào hàm số  ta có ...... | ***Bài 4*** *( Bài 14 SGK.tr 48)*a) Với  ta có:  < 0Vậy hàm số đã cho nghịch biến.trên Rb) Thay x =  vào hàm số Ta có c) Thay  vào hàm số Ta có :  ***Bài 4*** *(Bài 11 SGK)* |
| **D. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG (3p)** |
| ***- Ra bài tập về nhà:*** + Làm bài tập 13 SGK; Bài 8 10;11SBT tr57,58 + HD: Bài tập 13 SGK: Với giá trị nào của m thì mỗi hàm số sau là hàm số bậc nhất. ***a) b)*** Theo định nghĩa hàm số bậc nhất có dạng y = ax + b ()  Vậy   là hàm số bậc nhất.  Câu b) Làm tương tự như câu a. Chú ý  và    | - HS lắng nghe và ghi chép | + Làm bài tập 13 SGK; Bài 8 10;11SBT tr57,58***-*** Chuẩn bị bài mới: + Ôn lại các kiến thức về hàm số bậc nhất  + Chuẩn bị thước,máy tính bỏ túi.- Đọc nghiên cứu trước §3 |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM-BỔ SUNG:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |